

Chức năng giáo dục khoa học nhìn từ mối quan hệ giữa bảo tàng và công chúng

TS. DẶNG VĂN BÀI

1- Trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, hơn bao giờ hết văn hoá với tư cách là “nền tảng của tinh thần xã hội, là mục tiêu và động lực phát triển” được nhận thức lại và nâng cao lên vị trí quan trọng trong đời sống xã hội. Trong lĩnh vực văn hoá thì vấn đề con người, giáo dục và đào tạo con người cũng được đặt lên hàng đầu.

Trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá 7 về “Một số nhiệm vụ văn hoá, văn nghệ” đã chỉ rõ nhiệm vụ trọng tâm của văn hoá văn nghệ nước ta là “góp phần xây dựng con người Việt Nam về trí tuệ, đạo đức, tâm hồn, tình cảm, lối sống có nhân cách tốt đẹp, có bản lĩnh vững vàng ngang tầm đổi mới vì dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ và văn minh”. Bởi vì các hoạt động văn hoá tác động trực tiếp tới sự hình thành nhân cách, sự phát triển toàn diện của con người. Còn nói tới chức năng giáo dục của văn hoá là đề cập tới định hướng xã hội, hướng mục tiêu, lý tưởng, đạo đức và hành vi con người vào điều hay lẽ phải, theo đúng chuẩn mực xã hội. Sức mạnh và hiệu quả giáo dục của văn hoá biểu hiện ở khả năng huy động được toàn bộ năng lực tinh thần của toàn xã hội và khả năng tác động tới chỗ sâu kín nhất trong

đời sống tinh thần của con người. Vì thế, khi trao đổi về chức năng giáo dục khoa học của bảo tàng, chúng ta cần đặt nó trong mối quan hệ giữa bảo tàng và xã hội nói chung, với công chúng rộng rãi nói riêng.

Văn hoá có thể thực hành được chức năng giáo dục thông qua hoạt động của bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá dân tộc. Bởi vì di sản văn hoá là kết tinh trí tuệ, tình cảm hàng ngàn đời của nhiều thế hệ người Việt Nam. Nhờ có kho tàng di sản văn hoá quý giá của dân tộc, thế hệ chúng ta và các thế hệ mai sau có được điểm tựa vững chắc về truyền thống lịch sử, bề dày văn hoá để vững bước đi vào tương lai. Được đào luyện trong môi trường văn hoá đậm đà bản sắc dân tộc, nhân cách của các cá nhân sẽ được hình thành một cách ổn định. Đó chính là nguồn nội lực có tính chất quyết định sự thành công của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Với tư cách là một thiết chế văn hoá đặc thù, có khả năng liên tục thực hiện cả 3 công đoạn sản xuất của văn hoá (sản xuất hay sáng tạo ra giá trị văn hoá, bảo tồn và lưu giữ di sản văn hoá và khâu cuối là phân phối, phổ biến và truyền bá các giá trị văn hoá), tất yếu các bảo tàng cũng phải thực hành chức năng giáo dục

khoa học và thông qua hoạt động giáo dục mà tác động tích cực vào đời sống xã hội. Trong lý luận bảo tàng học cổ điển, bảo tàng chỉ có hai chức năng cơ bản là nghiên cứu khoa học và giáo dục khoa học. Trong quá trình phát triển của xã hội, hệ thống chức năng của bảo tàng liên tục được bổ sung (trung tâm thông tin, trung tâm giải trí, loại học đường đặc biệt...). Nhưng dù phát triển tới đâu, trong tương lai bảo tàng sẽ được bổ sung thêm nhiều chức năng mới cho phù hợp với nhu cầu xã hội, thì các bảo tàng vẫn phải bám sát vào hai chức năng khởi thủy ban đầu, trong đó có chức năng giáo dục khoa học. Bởi vì hai chức năng cơ bản đó quyết định một thiết chế văn hoá được gọi là bảo tàng.

2- Với cách nhìn mới mẻ và toàn diện về đổi mới tư duy, tiến sĩ Vũ Minh Khương - một người Việt Nam làm việc tại Đại học Harvard Hoa Kỳ - đã nhận xét xác đáng là "Xét cho cùng, sự thua kém, tụt hậu của một con người, một tổ chức, thậm chí một quốc gia, không phải là do hạn chế về khả năng hay nguồn lực, mà chủ yếu là do thiếu áp lực cho những đổi mới sâu sắc và quyết liệt về tư duy". Tiến sĩ Vũ Minh Khương quan niệm rằng: "Đổi mới tư duy có tính khả thi cao vì đó không phải là sự chuyển sang một cách suy nghĩ gì cao xa hay mới lạ mà chỉ là sự trở về với tư duy trong sáng, bình dị, có cội nguồn từ chân lý khoa học và lòng nhân bản. Hơn nữa, đổi mới tư duy không tốn phí đầu tư vật chất, không đòi hỏi thời gian đào tạo và không phụ thuộc vào yếu tố ngoại cảnh". Điều đó có nghĩa là, đổi mới tư duy phụ thuộc vào chính bản thân mỗi người chúng ta. Cái khó nhất là ở chỗ chúng ta có đủ nghị lực, ý chí để phủ nhận chính những ý tưởng, những ý kiến phát biểu, những công việc mà mình đã làm trước đây khi thấy nó không còn phù hợp với thực tế khách quan nữa hay không?

Tôi nghĩ chúng ta nên quan niệm về đổi mới tư duy trong lĩnh vực bảo tàng chỉ đơn giản như sau:

- Một khi đã phát hiện ra những gì làm chưa đúng, không có hiệu quả thì phải dũng cảm thay đổi, phải làm lại.

- Say mê, hào hứng học hỏi và vận dụng sáng tạo những kinh nghiệm thành đạt của người khác, của các đơn vị bạn vào lĩnh vực hoạt động của mình nhằm mang lại những lợi

ích thiết thực cho nhiều người trong xã hội.

- Những việc dù là đơn giản hoặc ta tưởng như tầm thường nhưng đã trở thành quy chuẩn, đã được pháp điển hoá, thể chế hoá thì nhất quyết phải được thực thi một cách nghiêm túc từ cấp cơ sở đến cấp trung ương.

Riêng trong lĩnh vực bảo tàng, lãnh đạo Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, công chúng trong xã hội, đặc biệt là các phương tiện thông tin đại chúng luôn vương vấn và băn khoăn trước một hiện tượng xã hội là, vì sao các di tích lịch sử và văn hoá gắn với các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng (đình, đền, chùa, nhất là phủ thờ mẫu), các lễ hội truyền thống có số lượng khách thăm viếng ngày càng đông, đặc biệt là vào các dịp lễ hội. Trong khi đó lượng khách tham quan các bảo tàng tăng lên không đáng kể, cá biệt có bảo tàng rơi vào tình trạng thưa vắng khách tham quan. Hơn nữa, giữa các bảo tàng trong cùng một hệ thống cũng có sự chênh lệch khá lớn về lượng khách tham quan.

Trước đây, chúng ta thường hay lý giải hiện tượng xã hội nói trên chủ yếu từ nguyên nhân là do có sự trùng lặp về nội dung trưng bày ở nhiều bảo tàng hoặc do điều kiện kinh phí được đầu tư quá hạn hẹp dẫn đến sự nghèo nàn, đơn điệu về thủ pháp trưng bày cũng như phương tiện kỹ thuật trong trưng bày làm cho bảo tàng không có sức cuốn hút đối với công chúng. Quan niệm nói trên là hoàn toàn chính xác, nhưng đó chưa phải là tất cả các nguyên nhân.

Theo tôi hiểu, sự yếu kém của chúng ta trong việc tổ chức thực hiện chức năng giáo dục khoa học của bảo tàng cũng là một nguyên nhân cơ bản cần được nhìn nhận một cách khách quan và nghiêm túc.

Trước hết, chúng ta nhận thức chưa đầy đủ và toàn diện về chức năng giáo dục khoa học của bảo tàng. Về mặt lý thuyết, các bảo tàng phải thực hiện chức năng giáo dục khoa học thông qua con đường phổ biến những kiến thức khoa học, những thông tin có hàm lượng trí tuệ cao mà cán bộ bảo tàng đã nghiên cứu, phát hiện, đúc kết lại từ các bộ sưu tập hiện vật gốc để đem đến cho đông đảo công chúng trong xã hội chứ không phải là sự giáo huấn khô khan, trừu tượng. Nhưng trong thực tế, hầu hết các bảo tàng còn thiên về những hoạt động mang tính chất giáo dục truyền thống mà chủ yếu được chuyển tải dưới dạng những bài giảng đơn

điều và khô khan, thiếu hấp dẫn với sức thuyết phục không cao. Có nghĩa là, chúng ta vẫn chưa tổ chức được những buổi tham quan, các hoạt động giáo dục có mục tiêu cụ thể, tạo sự hưng phấn thực sự cho khách tham quan. Đặc biệt là khơi gợi ở họ sự ham muốn hiểu biết và lòng say mê khám phá để rút ra được những kinh nghiệm sống qua việc tiếp cận trực tiếp với các bộ sưu tập hiện vật gốc cũng như các chủ đề trưng bày.

Thực chất, tất cả các hoạt động của bảo tàng được tổ chức là nhằm phục vụ lợi ích của xã hội, của con người. Vì thế, bảo tàng phải xác định được loại thông tin nào là quan trọng đối với khách tham quan, phải xây dựng phần trưng bày và tổ chức các hình thức hoạt động và các loại hình dịch vụ phù hợp với sở thích của công chúng. Điều đó cũng đồng nghĩa với việc đem lại cho họ sự hài lòng, niềm vui thích cũng như những thông tin và bài học bổ ích mang tính giáo dục cao. Trong thực tế, bảo tàng của chúng ta đang cung cấp cho khách tham quan những thông tin theo ý chủ quan của mình, chứ không phải là cái mà họ mong đợi. Mặt khác, các loại hình dịch vụ văn hoá của bảo tàng hiện tại không những chỉ nghèo nàn mà còn rất đơn điệu, chưa theo kịp nhu cầu khách quan do xã hội đặt ra. Đặc biệt là còn thiếu cơ sở vật chất tối thiểu phục vụ khách tham quan như: chỗ ngồi nghỉ ngơi thư giãn, chỗ treo mũ, áo khoác khi trời rét hoặc mưa, các điểm cung cấp thông tin, khu vực bán hàng lưu niệm, đồ ăn thức uống trong khi tham quan, mà những dịch vụ đó họ lại dễ dàng tìm thấy ở các thiết chế văn hoá khác hoặc các tụ điểm vui chơi công cộng.

3- Trong điều kiện phát triển như vũ bão của các phương tiện thông tin đại chúng cũng như sự bùng phát của các loại hình dịch vụ vui chơi giải trí, trò chơi điện tử... đã buộc các nhà bảo tàng học phải xác định lại các khái niệm mà trước đây vốn được cho là vĩnh cửu. Ví dụ, từ chỗ chỉ coi hiện vật gốc là trung tâm dẫn tới mọi hoạt động của bảo tàng, được chuyển sang quan niệm lấy cộng đồng xã hội, khách tham quan là tâm điểm. Điều đó có nghĩa là ngoài hiện vật gốc, sự quan tâm và sự ủng hộ của công chúng sẽ là yếu tố quyết định sự tồn tại của bảo tàng.

Vì thế, các bảo tàng hiện đại đều chú trọng tới công tác hướng dẫn và giáo dục nhiều hơn

là quản lý và giải thích đơn thuần. Xuất phát từ quan điểm như vậy, các bảo tàng đều đồng loạt triển khai công tác nghiên cứu: khách tham quan để hiểu rõ về tâm lý nhu cầu cũng như sự phản ứng, đánh giá của họ về các dịch vụ mà bảo tàng cung cấp. Đặc biệt quan trọng là hiểu rõ nhu cầu của cộng đồng cư dân nơi bảo tàng sẽ được xây dựng hoặc đang hoạt động. Không phân biệt các giai tầng xã hội, trình độ học vấn, khả năng kinh tế, các bảo tàng phải hướng tới việc phục vụ tốt cho tất cả các đối tượng công chúng vì:

Thứ nhất, do điều kiện kinh tế đã thay đổi, đời sống được cải thiện, trình độ học vấn được nâng cao thì nhu cầu của khách tham quan càng đa dạng và phức tạp, như: muốn học hỏi nâng cao kiến thức; giải đáp những thắc mắc trong đời sống xã hội, thăm bảo tàng đơn thuần chỉ để giết thời gian; tìm cảm hứng; vì sự hiếu kỳ, chia sẻ thời gian rảnh rỗi cho người thân và bạn bè.

Thứ hai, vai trò bảo tàng ở các nước phát triển, cũng như trong khu vực tập trung cán bộ chuyên môn giỏi để xây dựng các chương trình giáo dục sinh động với những mục tiêu được xác định đối tượng cụ thể, thì nội dung và hình thức hoạt động sẽ bổ ích và phù hợp với nhu cầu của công chúng. Đặc biệt là các bảo tàng đó rất quan tâm tới chương trình giáo dục cho tuổi trẻ học đường. Đó là hình thức hoạt động vừa phục vụ cho đối tượng khách tham quan hiện tại, đồng thời vừa bồi dưỡng cho đối tượng khách tham quan tương lai, bởi vì tuổi trẻ sẽ trở thành những người lớn trong một tương lai gần. Mặt khác việc lôi cuốn được các thiếu niên đến tham gia các sự kiện, các hoạt động của bảo tàng còn kéo theo cả những người lớn tuổi (ông bà, cha mẹ, anh chị...) tới bảo tàng. Để thực hiện có hiệu quả các chương trình giáo dục, các bảo tàng đều sử dụng các chuyên gia vừa nắm vững phương pháp sư phạm vừa hiểu rõ nội dung trưng bày và các sưu tập hiện vật gốc để trợ giúp cho công chúng sử dụng có hiệu quả các dịch vụ trong bảo tàng và đặc biệt là những thông tin cần thiết, giải toả được những băn khoăn thắc mắc của khách tham quan trước và khi đến bảo tàng.

Thứ ba, công tác tiếp thị cũng được các bảo tàng tích cực áp dụng với mục đích thông tin rộng rãi cho công chúng biết về các hoạt động



Khu khám phá dành cho trẻ em trong Bảo tàng Khoa học Nagoya, Nhật Bản - Ảnh: H.N

và dịch vụ bảo tàng để thu hút họ đến với bảo tàng. Nhiều bảo tàng còn tổ chức những chiến dịch quảng cáo rộng rãi cho công chúng biết về các sự kiện đặc biệt và các hoạt động mà bảo tàng có kế hoạch thực hiện trong suốt cả một năm.

Tóm lại, phục vụ công chúng là lý do duy nhất để các bảo tàng tồn tại. Đó là điều hiển nhiên, vì thế, chúng ta cần hiểu rõ khách tham quan bảo tàng là ai và họ có nhu cầu gì cần được đáp ứng, họ có suy nghĩ và đánh giá như thế nào về nội dung trưng bày của bảo tàng, họ có hài lòng với các dịch vụ do bảo tàng cung cấp hay không? Những quan điểm và nội dung hoạt động giới thiệu ở trên đã được các bảo tàng trên thế giới cũng như trong khu vực Đông

Nam Á thực hiện từ mấy chục năm trước đây, nhưng lại chưa hề được quan tâm ở Việt Nam. Đó cũng là một nguyên nhân làm cho các bảo tàng của ta thiếu hấp dẫn đối với công chúng.

Nhận rõ những hạn chế yếu kém của bản thân mình để tìm biện pháp khắc phục, học hỏi và áp dụng có chọn lọc những kinh nghiệm hay của các bảo tàng trên thế giới là con đường đúng mà chúng ta cần đi theo, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục của bảo tàng Việt Nam. Đây là một mục tiêu chính đặt ra cho chúng ta hôm nay. Hy vọng qua đó sẽ góp phần để chúng ta sẽ nhận thức đầy đủ hơn, toàn diện hơn chức năng giáo dục của bảo tàng./.

D.V.B

DR. ĐẶNG VĂN BÀI: EDUCATIONAL FUNCTION OF MUSEUMS SEEN FROM THE RELATIONS BETWEEN MUSEUMS AND AUDIENCES

From the fact that museum as a special cultural institution which plays an important role in the education system and in building characteristics of Vietnamese people, the author proposes ways to improve educational activities of museums, which includes the understanding of visitors' needs and the creation of suitable activities, especially those for school students.